

## DỮ LIỆU KỸ THUẬT

---

### CONFIRM' SALMONELLA

### KHÁNG ĐỊNH SALMONELLA

## 1 MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG

---

**CONFIRM' Salmonella** là phép thử ngưng kết latex cho phép xác nhận các khuẩn lạc được cho là dương tính với *Salmonella*, sau khi tinh sạch.

**CONFIRM' Salmonella** cũng được sử dụng như một phương tiện xác nhận trong bối cảnh phát hiện *Salmonella* bằng phương pháp thay thế, nhanh chóng (**IRIS Salmonella®**), không có bước tinh chế, trực tiếp từ khuẩn lạc màu đỏ tươi đặc trưng được phân lập trên môi trường IRIS.

Phương pháp phát hiện *Salmonella* của **IRIS Salmonella®** được Chứng nhận AFNOR chứng nhận, theo Chứng thực N° BKR 23/07 – 10/11..



BKR 23/07-10/11  
METHODES ALTERNATIVES D'ANALYSE  
POUR L'AGROALIMENTAIRE  
Certifié par AFNOR Certification <http://nf-validation.afnor.org/>

## 2 NGUYÊN TẮC

---

Các kháng huyết thanh đa trị đặc hiệu đối với kháng nguyên roi và kháng nguyên soma của *Salmonella* đã được điều chế. Các kháng thể tinh khiết đã được cố định vào các hạt latex. Khi có mặt của *Salmonella*, các hạt nhựa mù sẽ ngưng kết nhanh chóng tạo thành các khối có thể nhìn thấy bằng mắt thường.

Dung dịch đối chứng âm tính là một loại nước sinh lý được pha thêm natri azit.

Dung dịch đối chứng dương tính là một chế phẩm đã được khử hoạt tính của các kháng nguyên *Salmonella*. Natri azide được thêm vào như một chất bảo quản.

Bộ kit này cho phép phát hiện vi khuẩn *Salmonella* thuộc nhóm O:2 đến O:52.

## 3 HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

---

Đề thuốc thử đạt đến nhiệt độ phòng trước khi sử dụng.

### Xét nghiệm tự ngưng kết

- Sử dụng môi trường mới của chủng cần xét nghiệm (sau bước làm sạch hoặc ngay sau khi ủ trên **IRIS Salmonella® Agar**).
- Nhỏ một giọt dung dịch R3 (Kiểm soát âm tính) lên vòng tròn.
- Lấy mẫu một khuẩn lạc bằng thanh nhựa baton nhỏ và trộn với giọt để thu được hỗn dịch đặc chiếm

toàn bộ vòng tròn.

- Lắc nhẹ nhàng tấm slide và đảo nhẹ bằng chuyển động của cổ tay một cách nhẹ nhàng trong 2 phút
- Ngưng kết có thể được quan sát. Nếu điều ngược lại xảy ra, nó là kết quả của quá trình tự ngưng kết của chủng và xét nghiệm không thể được xác thực..

### Thử nghiệm

- Lắc bình thuốc thử R1 (thử latex) và nhỏ một giọt lên vòng tròn thứ hai.
- Lấy mẫu khuẩn lạc bằng thanh nhựa nhỏ và trộn với giọt trên toàn bộ bề mặt của vòng tròn.
- Lắc nhẹ nhàng tấm slide và đảo nhẹ bằng chuyển động của cổ tay một cách nhẹ nhàng trong 2 phút.
- Quan sát sự hiện diện của ngưng kết. Các khuẩn lạc thuộc giống *Salmonella* sẽ gây ngưng kết có thể nhìn thấy trong vòng 2 phút.

Xem PHỤ LỤC 1: HÌNH ẢNH MINH HỌA

Các biện pháp kiểm soát sau đây phải được thực hiện thường xuyên để xác minh hoạt động bình thường của thuốc thử latex :

### Chứng âm

- Thêm một giọt thuốc thử R1 (Thử nghiệm latex) vào một giọt dung dịch R3 (Kiểm soát âm tính) vào cùng một vòng tròn của lam kính.
- Trộn các chất lỏng lại với nhau và trải ra xung quanh toàn bộ bề mặt của vòng tròn với sự trợ giúp của dùi cui vô trùng.
- Chuyển động nhẹ slide bằng cổ tay trong 2 phút.
- Không có hiện tượng ngưng kết.
- Trong trường hợp ngưng kết xảy ra, rất có thể bộ dụng cụ đã bị nhiễm bẩn và không nên sử dụng

### Chứng âm

- Trong một vòng tròn khác, thêm một giọt dung dịch R2 (Kiểm soát Tích cực).
- Thêm một giọt thuốc thử R1 (thử nghiệm Latex) và trộn lên toàn bộ bề mặt của vòng tròn bằng thanh nhựa nhỏ vô trùng.
- Chuyển động nhẹ slide bằng cổ tay trong 2 phút
- Có thể nhìn thấy hiện tượng ngưng kết trong vòng chưa đầy 2 phút.
- Nếu không đúng như vậy, không sử dụng bộ kit

## 4 KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

**Salmonella latex Reagent R1** : Hỗn dịch màu trắng sữa

**Positive Control Solution R2** : Dung dịch trắng, đục.

**Negative Control Solution R3** : Dung dịch trong

Kết quả xét nghiệm ngưng kết

Chủng vi sinh		Ngưng kết
<i>Salmonella</i> Typhimurium	WDCM 00031	Dương tính Dương tính Dương tính Âm tính Âm tính
<i>Salmonella</i> Enteritidis	WDCM 00030	
Chướng dương (R2)		
<i>Escherichia coli</i>	WDCM 00013	
Chứng âm (R3)		

## 5 BẢO QUẢN / HẠN SỬ DỤNG

Bảo quản từ 2 - 8 °C, tránh ánh sáng trực tiếp  
Hạn sử dụng được ghi rõ trên dán nhãn.

## 6 ĐÓNG GÓI

50 test..... BT01108

Thành phần bộ kit : Reagent R1 (Latex test) + Solution R2 (Positive Control) + Solution R3 (Negative Control) + slides ngưng kết, dùng một lần + Que nhựa nhỏ dùng một lần.

## 7 TÀI LIỆU THAM KHẢO

K L McGowan, M T Rubenstein, Am. J. Clin. Patho (1989), Volume: 92, Issue: 5, Pages: 679-682: Use of a rapid latex agglutination test to detect *Salmonella* and *Shigella* antigens from gram-negative enrichment broth.

F. Javier Gellat et al: Pure & Appl Chem., (1991), Volume 63, n°8, Pages 1131-1134 : Latex agglutination procedures in immunodiagnosis.

G.R Benge, Eur. J. Clin. Microbiol. Infect. Dis., (1989), Volume 8, Pages 294-298: Detection of *Salmonella* spp. in faeces by latex agglutination in enrichment broth.

## 8 THÔNG TIN BỔ SUNG

Thông tin được cung cấp trên nhãn được ưu tiên hơn các công thức hoặc hướng dẫn được mô tả trong tài liệu này và có thể sửa đổi bất cứ lúc nào mà không cần cảnh báo.

Mã tài liệu : CONFIRM SALMONELLA\_ENv2  
Ngày tạo : 06-2011  
Cập nhật : 05-2016  
Nguồn gốc sửa đổi : Cập nhật chung

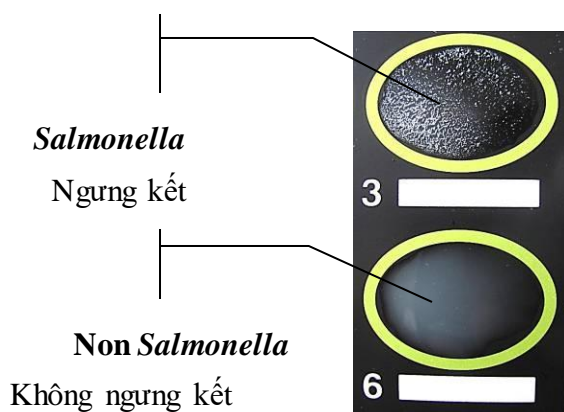
## PHỤ LỤC 1 : HÌNH ẢNH HỖ TRỢ

### CONFIRM' *Salmonella*

Thử nghiệm khẳng định *Salmonella*.

#### Phương pháp :

Sample a test colony from **IRIS *Salmonella*® Agar** and mix with a drop of reagent (R1).



**Mã sản :**

BT01108 : 50 phản ứng ngưng kết.

Kit composition : Reagent R1 (Latex test) + Solution R2 (Positive control) + Solution R3 (Negative control) +slides ngưng kết, dùng một lần + Que nhựa nhỏ dùng một lần.